

THÔNG BÁO
Về việc đăng ký xét tuyển đại học hệ chính quy đợt 2 năm 2026

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh năm 2026, kết quả tuyển sinh đợt 1 năm 2026. Trường Đại học Tây Nguyên thông báo đăng ký xét tuyển đại học hệ chính quy đợt 2 năm 2026 như sau:

1. Thông tin tuyển sinh

Thực hiện theo thông tin tuyển sinh năm 2026 (Hình thức đào tạo: Tuyển sinh chính quy đại học) số 120/ĐHTN – ĐT ngày 09/4/2026 và các bản điều chỉnh thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 của Trường Đại học Tây Nguyên.

Thí sinh tham khảo thông tin tuyển sinh và các thông tin khác được công bố tại địa chỉ <https://tuyensinh.ttn.edu.vn/>.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh và đăng ký xét tuyển

2.1. Chỉ tiêu tuyển sinh và mức điểm nhận hồ sơ

TT	Mã xét tuyển	Tên xét tuyển	Chỉ tiêu	Mức điểm nhận hồ sơ			
				100 — Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (Gốc)	405 — Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển (Gốc)	200 — Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	402 — Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực do đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức để xét tuyển
1	7140201	Giáo dục Mầm non	22	-	22.51	-	-
2	7140202	Giáo dục Tiểu học	7	22.26	-	-	882.1
3	7140202JR	Giáo dục Tiểu học - Tiếng Jrai	2	21.01	-	-	837.36
4	7140205	Giáo dục Chính trị	1	24.4	-	-	949.6
5	7140209	Sư phạm Toán học	1	24.37	-	-	949.48
6	7140211	Sư phạm Vật lý	1	24.18	-	-	945.08
7	7140212	Sư phạm Hóa học	4	23.94	-	-	933.32
8	7140217	Sư phạm Ngữ văn	6	24.61	-	-	953.52
9	7140231	Sư phạm Tiếng Anh	1	24.15	-	-	943.4
10	7220201	Ngôn ngữ Anh	3	21.72	-	24.48	862.92
11	7229001	Triết học	9	20.58	-	23.58	822.56
12	7229030	Văn học	4	23.33	-	25.55	913.84
13	7310101	Kinh tế	6	19.09	-	22.09	768.5
14	7310105	Kinh tế phát triển	6	17.8	-	20.8	723
15	7310403	Tâm lý học giáo dục	8	22.28	-	24.85	882.3

TT	Mã xét tuyển	Tên xét tuyển	Chi tiêu	Mức điểm nhận hồ sơ			
				100 — Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (Gốc)	405 — Kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm thi năng khiếu để xét tuyển (Gốc)	200 — Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	402 — Sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực đo đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh tổ chức để xét tuyển
16	7340101	Quản trị kinh doanh	26	19.25	-	22.25	776
17	7340121	Kinh doanh thương mại	1	20.33	-	23.33	813.88
18	7340201	Tài chính - Ngân hàng	8	20.23	-	23.23	810.04
19	7340205	Công nghệ tài chính	2	20.23	-	23.23	810.04
20	7340301	Kế toán	11	19.49	-	22.49	783.53
21	7420201	Công nghệ sinh học	4	18.33	-	21.33	743.24
22	7420201YD	Công nghệ sinh học Y Dược	8	16	-	19	656
23	7480201	Công nghệ thông tin	4	18.57	-	21.57	750.24
24	7540101	Công nghệ thực phẩm	9	17.49	-	20.49	712.53
25	7620105	Chăn nuôi	55	15	-	18	618
26	7620110	Khoa học cây trồng	27	15	-	18	618
27	7620112	Bảo vệ thực vật	8	15	-	18	618
28	7620115	Kinh tế nông nghiệp	7	18.3	-	21.3	742.4
29	7620205	Lâm sinh	41	15	-	18	618
30	7640101	Thú y	7	17.19	-	20.19	700.6
31	7720301	Điều dưỡng	22	18	-	-	729
32	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	14	18	-	-	729
33	7850103	Quản lý đất đai	1	18.49	-	21.49	747.72

2.2. Phương thức xét tuyển và tổ hợp xét tuyển

Thực hiện theo thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 của trường Đại học Tây Nguyên.

2.3. Nguồn tuyển và ngưỡng chất lượng đầu vào

2.3.1. Nguồn xét tuyển vào chương trình đào tạo trình độ đại học là thí sinh có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) các năm theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30, áp dụng đối với thí sinh thi tốt nghiệp từ năm 2026; Mức điểm này không bao gồm điểm ưu tiên (khu vực, đối tượng) và điểm thưởng.

Không sử dụng điểm quy đổi từ chứng chỉ Ngoại ngữ sang chứng chỉ tiếng Anh để xác định nguồn tuyển;

Quy định này không áp dụng đối với thí sinh được đặc cách xét tốt nghiệp THPT và thí sinh tuyển thẳng theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 (điểm a, c, d, đ), Khoản 3, Khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh.

2.3.2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

2.3.2.1. Đối với phương thức sử dụng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông (100):

- Đối với thí sinh ở khu vực 3 có mức điểm tối thiểu (không nhân hệ số - chưa bao gồm điểm ưu tiên đối tượng tuyển sinh) của tất cả các tổ hợp xét tuyển (theo mã xét tuyển) gồm 3 bài thi / môn thi, không bao gồm điểm cộng, không phân biệt kết quả của thí sinh học chương trình THPT 2006 và 2018 như sau:

+ Đối với các mã xét tuyển thuộc nhóm ngành đào tạo Giáo viên: 20 điểm

+ Đối với các mã xét tuyển thuộc ngành Điều dưỡng, ngành kỹ thuật xét nghiệm y học: 18 điểm

- Thí sinh ở các khu vực khác, thí sinh được hưởng điểm điểm ưu tiên theo đối tượng tuyển sinh được tính điểm ưu tiên xét tuyển theo quy định của quy chế tuyển sinh khi xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

- Không sử dụng điểm quy đổi chứng chỉ Ngoại ngữ thành điểm môn Tiếng Anh khi xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào.

2.3.2.2. Đối với phương thức Kết hợp điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông và điểm thi năng khiếu (405):

- Đối với thí sinh ở khu vực 3 (không nhân hệ số - chưa bao gồm điểm ưu tiên đối tượng tuyển sinh), có mức điểm tối thiểu của môn văn hóa (Toán hoặc Văn) trong tổ hợp xét tuyển như sau:

Điểm môn văn hóa $\geq$ (Điểm ngưỡng đầu vào theo quy định / 3)

Trong đó:

Điểm ngưỡng đầu vào quy định đối với ngành Giáo dục mầm non là 22 điểm..

- Thí sinh ở khu vực khác, thí sinh được hưởng điểm ưu tiên theo đối tượng tuyển sinh được tính điểm ưu tiên theo quy chế tuyển sinh khi xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, mức điểm ưu tiên được hưởng khi xác định ngưỡng đầu vào là 1/3 mức điểm ưu tiên.

2.3.2.3. Đối với phương thức sử dụng kết quả học tập bậc trung học phổ thông (200), Phương thức sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh (402):

- Đối với các mã xét tuyển thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên, thí sinh đạt ngưỡng đầu vào theo quy định đối với phương thức xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc:

+ Kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt 18,00 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) từ 8,50 trở lên, trừ các trường hợp quy định dưới đây;

+ Kết quả trung bình chung học tập đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT đạt 16,50 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (trung học nghề) từ 6,50 trở lên đối với các chương trình đào tạo Giáo dục thể chất;

- Đối với các mã tuyển sinh thuộc lĩnh vực sức khỏe, thí sinh ngưỡng đầu vào khi đạt quy định đối với phương thức xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc:

+ Kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt 20,00 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) từ 8,50 trở lên theo thang điểm 10, trừ các trường hợp quy định dưới đây;

+ Kết quả trung bình chung học tập đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT đạt 16,50 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (trung học nghề) từ 6,50 trở lên đối với chương trình đào tạo Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học.

- Quy định về tổng điểm 3 môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông chỉ áp dụng đối với thí sinh thi tốt nghiệp năm 2026, không áp dụng đối với các thí sinh khác; mức điểm này không bao gồm điểm ưu tiên và điểm cộng; không sử dụng điểm quy đổi từ chứng chỉ ngoại ngữ sang điểm môn tiếng Anh khi xác định ngưỡng đầu vào.

2.4. Đăng ký xét tuyển

- Thí sinh đăng ký xét tuyển tại địa chỉ <https://www.ttn.edu.vn/dkxt>.

- Thí sinh khai báo, nộp minh chứng điểm cộng và điểm quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thành môn Tiếng Anh tại địa chỉ <https://ts.ttn.edu.vn/thisinh>.

3. Thời gian đăng ký xét tuyển, xác nhận nguyện vọng và nộp lệ phí xét tuyển:

- Thời gian đăng ký xét tuyển: Từ ngày 22/8/2026 đến hết 17h00 ngày 03/9/2026 (không giới hạn số lần đăng ký).

- Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng / nguyện vọng.

- Xác nhận nguyện vọng và nộp lệ phí xét tuyển: Thí sinh xác nhận thứ tự nguyện vọng và nộp lệ phí xét tuyển trước 19h00 ngày 03/9/2026.

Ghi chú:

- Thí sinh phải khai báo chính xác và chịu trách nhiệm về các thông tin do bản thân cung cấp. Thí sinh chưa hoàn tất các bước đăng ký, không cung cấp đầy đủ dữ liệu hoặc chưa thanh toán lệ phí xét tuyển sẽ không được xét tuyển.

- Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển ngành Giáo dục Mầm non và Giáo dục Thể chất, Nhà trường sử dụng kết quả thi năng khiếu của các thí sinh dự thi trong đợt thi năng khiếu ngày 30 và 31/5/2026 do trường Đại học Tây Nguyên tổ chức; Không tổ chức kỳ thi năng khiếu bổ sung.

Mọi thắc mắc thí sinh có thể liên hệ trực tiếp tại Phòng Đào tạo, Trường Đại học Tây Nguyên, 567 Lê Duẩn, Phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại (02623) 817 397

Hotline/Zalo: 096 516 44 45

Email: tuyensinh@ttn.edu.vn

Website: <http://tuyensinh.ttn.edu.vn>

Fanpage: www.fb.com/tvtsttn.

Nơi nhận:

- Phòng Đào tạo (đăng Website tuyển sinh);
- Các Khoa;
- Trung tâm CNTT và Thư viện;
- Lưu: VT, ĐT (H.3b).



TS. Nguyễn Thanh Trúc